

Số: 57/2018/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của
Công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về quy định các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội;

Căn cứ Thông tin liên tịch số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV ngày 23 tháng 10 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1316/TTr-STTTT ngày 04/7/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/11/2019 và thay thế Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 31/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; các thành viên Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN.

(Khoa.Cnn/469.QĐquychecongTTDT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Vinh

QUY CHẾ

Tổ chức và quản lý hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức và quản lý hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.
2. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân tham gia quản lý, vận hành, khai thác Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Cổng TTĐT tỉnh

1. Vị trí: Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai là nơi cung cấp, trao đổi thông tin chính thức và công khai trên mạng internet của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; hoạt động tại địa chỉ: <https://www.dongnai.gov.vn>.

2. Chức năng của Cổng Thông tin điện tử tỉnh: Là công cụ giao tiếp điện tử hai chiều giữa các cơ quan của tỉnh với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh; góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, từng bước hình thành “Chính phủ điện tử” ở tỉnh.

3. Nhiệm vụ

a) Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 43/2011/NĐ-CP);

b) Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo Khoản 2, Điều 4, Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 09/2017/NĐ-CP);

c) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của bạn đọc trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

d) Đăng tải dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

Điều 3. Nguyên tắc cung cấp thông tin

1. Thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên internet.

3. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của cơ quan phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

Điều 4. Cấu trúc của Cổng Thông tin điện tử và chuẩn thông tin

1. Cấu trúc Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai gồm Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh (Cổng chính) và Trang Thông tin điện tử thành phần của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các cơ quan khác.

2. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng Thông tin điện tử.

3. Cổng Thông tin điện tử đảm bảo cung cấp đầy đủ những nội dung thông tin được quy định trong Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 5. Giao diện, bố cục, thời gian cung cấp, xử lý, hiển thị và lưu trữ thông tin

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Điều 10 đến Điều 18 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP.

Điều 6. Những hành vi bị cấm khi tham gia Cổng Thông tin điện tử tỉnh

1. Lợi dụng Cổng Thông tin điện tử nhằm mục đích

a) Chống lại nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh xâm lược; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo; tuyên truyền kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan; phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc;

b) Cung cấp, tiết lộ các thông tin vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước; các thông tin sai sự thật, nói xấu, bôi nhọ nhằm mục đích hạ thấp danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân;

c) Đưa các nội dung, hình ảnh quảng cáo trái với quy định của pháp luật.

2. Các hành vi vi phạm khác trái với quy định của pháp luật.

Chương II **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG THÔNG TIN** **ĐIỆN TỬ TỈNH**

Điều 7. Tổ chức, quản lý hoạt động Công Thông tin điện tử tỉnh có Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Biên tập) và Tổ giúp việc Ban Biên tập

1. Ban Biên tập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, gồm có Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các thành viên.

a) Trưởng ban Ban Biên tập là đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Các Phó Trưởng Ban Biên tập là Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông (Thường trực) và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Các thành viên gồm: Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính; Sở Nội vụ.

2. Ban Biên tập làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; Trưởng ban Ban Biên tập được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các Phó Trưởng ban Ban Biên tập được sử dụng con dấu của cơ quan đơn vị mình phụ trách để quan hệ công tác.

3. Ban Biên tập có Tổ giúp việc Ban Biên tập gồm: Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (thuộc Sở Thông tin và Truyền thông) và các thành viên khác do Trưởng ban Ban Biên tập quyết định thành lập.

4. Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử thành phần do thủ trưởng các đơn vị quyết định thành lập và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 8. Nhiệm vụ của Ban Biên tập và Tổ giúp việc Ban Biên tập Công Thông tin điện tử tỉnh

1. Ban Biên tập có nhiệm vụ: Định hướng, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công Thông tin điện tử tỉnh; xây dựng chủ trương, kế hoạch, biện pháp phát triển Công Thông tin điện tử tỉnh.

2. Tổ giúp việc Ban Biên tập có nhiệm vụ:

a) Tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin lên Công Thông tin điện tử tỉnh chính xác, đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo Khoản 2, Điều 4, Nghị định số 09/2017/NĐ-CP;

c) Đăng tải dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và tổng hợp ý kiến góp ý cho dự thảo đã đăng tải;

d) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị bạn đọc trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; xử lý và đăng tải ý kiến trả lời của tổ chức, cá nhân có liên quan;

đ) Kiểm tra thông tin trước và sau khi đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 9. Nhiệm vụ của Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử thành phần

1. Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử thành phần có nhiệm vụ

a) Xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động của Trang Thông tin điện tử thành phần, trình lãnh đạo cơ quan, đơn vị phê duyệt;

b) Tổ chức đội ngũ biên tập viên, cộng tác viên chuyên trách và kiêm nhiệm phục vụ hoạt động của Trang Thông tin điện tử thành phần;

c) Quyết định nội dung; tổ chức thu thập, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin và chịu trách nhiệm về toàn bộ thông tin trên Trang Thông tin điện tử thành phần;

d) Thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần với lãnh đạo cơ quan, đơn vị và kiến nghị các vấn đề cần thiết nhằm nâng cấp và hoàn thiện Trang Thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị.

2. Ban Biên tập phải đảm bảo quy mô và tổ chức theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh

1. Kinh phí hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh được cấp từ ngân sách nhà nước cho Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai.

2. Kinh phí hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi cho đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuê đường truyền kết nối internet.

b) Mở rộng, phát triển Cổng Thông tin điện tử tỉnh; mua, nâng cấp bản quyền phần mềm.

c) Quản lý, điều hành, vận hành Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

d) Chi trả thù lao cho Ban Biên tập và Tổ giúp việc Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh; trả thù lao, nhuận bút cho tác giả gửi tin, bài, hình ảnh, thông tin số... được đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

đ) Chi phục vụ công tác đảm bảo an toàn thông tin.

e) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 11. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là đầu mối của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, thực hiện chế độ thông tin báo cáo về hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh và kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Là cơ quan thường trực Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các Trang Thông tin điện tử thành phần.

2. Tham mưu Trưởng ban Ban Biên tập thành lập Tổ giúp việc Ban Biên tập; xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của Tổ giúp việc Ban Biên tập.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phát triển chất lượng, nội dung thông tin; quản lý, duy trì, nâng cấp, đảm bảo kỹ thuật, an toàn thông tin cho hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh; hướng dẫn các đơn vị trong tỉnh thống nhất kết nối theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm bí mật, an toàn mạng, an ninh hệ thống, an toàn thông tin cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

4. Phối hợp Văn Phòng UBND tỉnh thực hiện chế độ thông tin báo cáo về hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

1. Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời cho Ban Biên tập (thông qua Tổ giúp việc Ban Biên tập) nội dung thông tin, sự kiện, dữ liệu về các mặt hoạt động thuộc phạm vi chức năng của cơ quan, đơn vị.

2. Trả lời đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin phục vụ việc giải đáp yêu cầu, ý kiến của bạn đọc thuộc phạm vi chức năng của đơn vị trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

3. Ghi nhận, phản ánh với Sở Thông tin và Truyền thông - cơ quan Thường trực Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh về chất lượng và hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chịu trách nhiệm vận hành hoạt động của Công Thông tin điện tử: Đăng tải nội dung và đảm bảo kỹ thuật.

2. Quản lý và vận hành hạ tầng công nghệ, thiết bị kỹ thuật đảm bảo Công Thông tin điện tử tỉnh hoạt động thông suốt; tổ chức hỗ trợ kỹ thuật phục vụ công tác cung cấp thông tin và cập nhật dữ liệu; tích hợp cơ sở dữ liệu chuyên ngành lên Công Thông tin điện tử tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật nâng cao hiệu quả hoạt động của Công Thông tin điện tử tỉnh.

3. Thực hiện sao lưu định kỳ, lưu trữ nội dung thông tin, tư liệu của Công thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

4. Hàng năm xây dựng kế hoạch duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp kỹ thuật, hoặc đầu tư phát triển hệ thống trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Chế độ báo cáo

Việc thực hiện báo cáo được thực hiện định kỳ 1 năm/lần hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban Biên tập Công Thông tin điện tử tỉnh.

1. Tổ giúp việc Ban Biên tập có trách nhiệm báo cáo hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị có Trang Thông tin điện tử thành phần có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động của Trang Thông tin điện tử thành phần với Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 16. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, vận hành, khai thác Công Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử thành phần có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh